

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN BÌNH  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32 /2022/HNGĐ-ST

Ngày 15 - 7 - 2022

V/v: Ly hôn, con chung

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:-* Ông Trần Ngọc Đức;

*- Ông Nguyễn Văn Thống.*

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Kim Thao - Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên tòa:***

Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 40/2022/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2022 về việc "Ly hôn, con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXX - ST ngày 18 tháng 5 năm 2022, Thông báo mở lại phiên tòa số 24/TB-TA ngày 29- 6 - 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị X, sinh năm 1993; vắng mặt;

- Bị đơn: Anh Lý Ngọc V, sinh năm 1987; vắng mặt.

Các đương sự đều trú tại thôn Đ.T, xã T. N, huyện Y B, tỉnh Yên Bái.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo đơn khởi kiện đến Tòa án ngày 09-3-2022 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Đặng Thị X trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lý Ngọc V tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 12 tháng 4 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã T. N, huyện Y B, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc, bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, vợ chồng*

đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2013 đến nay và không còn quan tâm đến nhau; chị Xa xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị được ly hôn anh Văn. *Về con chung*: Chị và anh Lý Ngọc V có hai con chung là cháu Lý Đăng D, sinh ngày 06-10-2010 và cháu Lý Tú N, sinh ngày 09-02-2013; chị Xa có nguyện vọng nuôi cả hai con và không yêu cầu anh Lý Ngọc V cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung; Chị Xa không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh Lý Ngọc V được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt, không có lý do.

Mẹ đẻ của chị Đặng Thị X là bà Đặng Thị Sâm có đơn đề nghị được UBND xã T. N, huyện Yên Bình xác nhận nội dung: Từ năm 2013, chị Đặng Thị X đã sống ly thân anh Lý Ngọc V và chị Đặng Thị X cùng hai con về ở với bà Đặng Thị Sâm từ năm 2013 trên căn nhà sàn diện tích khoảng 200 m<sup>2</sup>, bà Đặng Thị Sâm là người hỗ trợ chị Đặng Thị X nuôi các con ăn học từ đó đến nay.

Cháu Lý Tú N và cháu Lý Đăng D đều có nguyện vọng ở với mẹ.

***Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*** Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được bảo đảm đúng quy định của pháp luật, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 và các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 và Điều 273, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, xử cho chị Đặng Thị X được ly hôn anh Lý Ngọc V; giao cả hai con cho chị Đặng Thị X trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Đặng Thị X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đương sự và phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Anh Lý Ngọc V có hộ khẩu thường trú tại thôn Đ.T, xã T. N, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái nên yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị X thuộc

thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

Chị Đặng Thị X có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Lý Ngọc V được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị X và anh Lý Ngọc V tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã T. N, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã động viên, phân tích để chị Xa về đoàn tụ với anh Văn, cùng nhau nuôi dạy các con, nhưng chị Xa kiên quyết xin ly hôn vì xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên không bao ban được nhau, không có tiếng nói chung, đã sống ly thân từ năm 2013, không còn quan tâm đến nhau. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị Xa là có căn cứ theo khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, nên cần chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: Xét hoàn cảnh thực tế của các bên, thời gian từ năm 2013 đến nay, chị Đặng Thị X vẫn trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con, chị Xa được mẹ đẻ hỗ trợ trong việc nuôi con, các con đều có nguyện vọng ở với mẹ, anh Lý Ngọc V không đến Tòa án, không có ý kiến và không chứng minh điều kiện nuôi con, vì vậy để đảm bảo sự ổn định cuộc sống cho các con cần giao cả hai con cho chị Đặng Thị X trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với hoàn cảnh thực tế của các đương sự và phù hợp với nguyện vọng của các con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đặng Thị X không yêu cầu nên không xét.

[4] Về tài sản và nợ chung: Chị Xa không yêu cầu, anh Lý Ngọc V không có ý kiến nên không xét.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế, khách quan của các đương sự nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Đặng Thị X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 và các điều 81, 82, 83 Luật

Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị X được ly hôn anh Lý Ngọc V.

2. Về con chung: Giao cho chị Đặng Thị X trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con là Lý Tú N sinh ngày 09-02-2013 và Lý Đăng D sinh ngày 06-10-2010.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đặng Thị X phải chịu 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai số AA/2021/0001619 ngày 09-3- 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; chị Xa đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Đặng Thị X và anh Lý Ngọc V được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7A và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh
- Các đương sự
- UBND xã T. N
- VKS huyện Yên Bình
- Chi cục THADS huyện Yên Bình
- Lưu HS, TA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Đỗ Thị Thanh**